TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÔN ĐẢO** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 11-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Mỹ Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thanh
Ông Phan Tiến Dũng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lê Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại Nhà văn hóa khu dân cư số 1, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình T, sinh năm: 1977 tại Bến Tre; Hộ khẩu thường trú: Số 84 ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre; Chổ ở hiện nay: Khu dân cư số 9, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình T và bà Trần Thị V; Vợ: Nguyễn Thúy U và có 02 con, con lớn sinh năm 2003 và con nhỏ sinh năm 2005; Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có tám anh chị em; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giam ngày 17/4/2023, (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1985, (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 5/26 Mạc Thị Bưởi, phường L, thành phố D, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư số 8, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Quang A, sinh năm: 1980 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: 5/26 Mạc Thị Bưởi, phường L, thành phố D, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư số 8, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/03/2023, Nguyễn Đình T rủ anh Đỗ Xuân T (là người ở chung phòng trọ) vào nghĩa trang Hàng Dương thuộc khu dân cư số 9, huyện Côn Đảo để xin trái cây ăn. Cả hai trèo tường rào vào bên trong nghĩa trang. Đến khoảng 21 giờ 10 phút, khi đến khu vực sắp đồ lễ viếng mộ anh hùng liệt sỹ lực lượng vũ trang Võ Thị Sáu (Mộ Cô Sáu), T phát hiện trên ngăn thứ hai kệ sắt đựng đồ lễ có để 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xám, số máy: MGCY3J/A, gắn sim số: 0901599655, bên ngoài bọc ốp lưng bằng nhựa (trong ốp lưng có để số tiền 400.000đ) của chị Nguyễn Thị Thu H đặt trên kệ để đi dâng lễ mộ Cô Sáu. Quan sát thấy không có người trông coi, Nguyễn Đình T đi đến lấy chiếc điện thoại cho vào trong túi quần rồi đi ra bên ngoài cách mộ Cô Sáu khoảng 30m, T tháo ốp lưng điện thoại ra thấy bên trong ốp lưng có 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng), gồm: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng), T lấy tiền cho vào ví của mình. Tiếp đó, T nhặt một chân cây nhang xé nhỏ chọc tháo sim điện thoại ra khỏi máy bỏ vào trong ốp lưng với mục đích để chủ sở hữu không gọi được vào điện thoại. Sau đó, T gọi Trần đi về. Tại phòng trọ, T lấy điện thoại vừa trộm cắp được ra kiểm tra rồi trèo qua cửa sổ ra phía sau giấu chiếc điện thoại vào bụi cây. (BL: 57- 67)

Ngày 31/3/2023, anh Phạm Quang A (chồng chị Nguyễn Thị Thu H) đến cơ quan công an trình báo vụ việc. Qua rà soát, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã triệu tập Nguyễn Đình T để làm việc. Tại cơ quan điều tra, T thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên và tự nguyện giao nộp tài sản đã trộm cắp (BLĐT: 68-73).

Tại Bản kết luận định giá số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 06/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Côn Đảo xác định: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xám, số máy MGCI3J/A có giá trị 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng) và 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 12

Promax, bằng nhựa, mặt sau có in chữ Magnetie attraction case có giá trị 80.000đồng (Tám mươi ngàn đồng). Tổng giá trị tài sản là: 15.080.000đồng (Mười lăm triệu không trăm tám mươi ngàn đồng) (BLĐT: 29-30).

** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật và xử lý vật chứng:*

Về thu giữ, tài liệu đồ vật:

Ngày 31/3/2023, Nguyễn Đình T giao nộp: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xám, số máy MGCI3J/A; 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 12 Promax, bằng nhựa, mặt sau có in chữ Magnetie attraction case; 400.000đồng (Bốn trăm ngàn đồng) gồm: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) (BLDT: 59).

Về xử vật chứng:

Quá trình điều tra xác định: Ngày 29/3/2023, anh Phạm Quang A cùng vợ là chị Nguyễn Thị Thu H vào viếng Mộ Cô Sáu. Anh A thắp hương xong nên ra ngoài ngồi, chị H mượn điện thoại di động Iphone 12 Promax của anh A để chụp hình rồi để lên kệ sắt, sau đó bị Nguyễn Đình T trộm cắp. Do đó, ngày 17/5/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CQĐT bằng hình thức trao trả cho anh Phạm Quang A tài sản gồm: 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xám; 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 12 Promax, bằng nhựa và 400.000đồng (Bốn trăm ngàn đồng) (BLĐT:15,78).

** Về trách nhiệm dân sự:*

Anh Phạm Quang A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Nguyễn Đình T (BLĐT: 71-73).

* Đối với anh Đỗ Xuân T, sinh năm: 1988, nơi thường trú: ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre khi đi cùng Nguyễn Đình T vào nghĩa trang Hàng Dương, không biết T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; không tham gia trộm cắp. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo không xem xét, xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSCĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố Nguyễn Đình T về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong nên không xét đến.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Côn Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật đã thu giữ cũng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 29/3/2023 tại khu vực mộ anh hùng liệt sỹ lực lượng vũ trang Võ Thị Sáu thuộc lô B Nghĩa trang Hàng Dương, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, 01 (một) ốp lưng điện thoại Iphone 12 Promax và số tiền 400.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 15.480.000đồng (Mười lăm triệu, bốn trăm tám mươi ngàn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và làm mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm để không chỉ có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Quang A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên không xét đến.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xét đến.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với anh Đỗ Xuân T, khi đi cùng bị cáo vào nghĩa trang Hàng Dương, không biết bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; không tham gia trộm cắp. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo không xem xét, xử lý là đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 17/4/2023.

3. Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 CA tỉnh BR-VT;
- PC 10 CA tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo;
- Chi Cục THADS huyện Côn Đảo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Dung